

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22835406] - Lập trình ứng dụng
IoT (CCQ2406C)
CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

Số SV có mặt: 16...
Số bài thi:16...
Số tờ giấy thi: 16...

luu
N.K. SUYEN

luu
N.K. SUYEN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060005	Hồ Tuấn Anh	17/08/2006	CCQ2406A		Anh	1,4	4,7	3,4
2	2124060115	Hoàng Lê Tuấn Anh	06/08/2006	CCQ2406A		Anh	3,3	7,2	5,6
3	2124060006	Chu Viết Bảo	04/12/2006	CCQ2406A		Bảo	6,9	8,7	8,0
4	2124060021	Phạm Văn Định	02/09/2006	CCQ2406A		Định	2,7	3,5	3,2
5	2124060113	Nguyễn Trịnh Đình Hải	01/11/2004	CCQ2406A		Hải	4,0	6,3	5,4
6	2124060125	Vũ Đức Hoà	04/01/2006	CCQ2406A		Hoà	5,9	7,8	7,0
7	2124060015	Ngô Công Hoan	02/11/2006	CCQ2406A		Hoan	6,7	7,5	7,2
8	2124060070	Võ Việt Hùng	02/10/2006	CCQ2406B	X		0	0	0
9	2124060033	Nguyễn Phi Khánh	16/05/2006	CCQ2406A		Khánh	4,7	5,5	5,2
10	2124060118	Nguyễn Đăng Khoa	14/03/2006	CCQ2406A		Khoa	2,0	3,8	3,1
11	2124060132	Nguyễn Xuân Lộc	08/02/2004	CCQ2406B	X		0	0	0
12	2124060136	Trần Quý Long	06/07/2006	CCQ2406B		Long	6,2	8,0	7,3
13	2124060117	Trịnh Công Minh	11/12/2006	CCQ2406B		Minh	5,9	7,8	7,0
14	2124060116	Nguyễn Mạnh Hào Nam	03/12/2004	CCQ2406B		Nam	2,2	4,7	3,7
15	2124060019	Dương Trung Ngọc	30/05/2006	CCQ2406A		Ngọc	7,5	8,3	8,0
16	2124060130	Lê Quang Nguyên	19/05/2005	CCQ2406B	X		0	0	0
17	2124060027	Tạ Quang Nguyên	14/04/2006	CCQ2406A		Nguyên	3,9	6,0	5,2
18	2124060131	Trần Duy Nhân	02/10/2006	CCQ2406B		Nhan ✓	2,7	2,2	2,4
19	2124060069	Lê Thị Thu Thảo	29/09/2006	CCQ2406B		Thao	8,4	8,3	8,3
20	2124060102	Điền Huy Vân	29/11/2006	CCQ2406B	X		0	0	0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22835407] - Lập trình ứng dụng
IoT (CCQ2406C)
CBGD: Nguyễn Kim Suyên (280024)

Số SV có mặt: 15...
Số bài thi:
Số tờ giấy thi: 15...

Luuk
N.K.SUYÊN

Luuk
N.K.SUYÊN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060016	Phạm Thành Khương	29/01/2006	CCQ2406A	X		0,8	0	0,3
2	2124060026	Vương Toàn Lợi	04/10/2006	CCQ2406A		Lợi	5,4	5,0	5,2
3	2124060018	Trịnh Thông Minh	08/11/2006	CCQ2406A		Minh	6,5	6,5	6,7
4	2124060106	Phan Trà My	09/01/2006	CCQ2406C		My	7,6	8,3	8,0
5	2124060109	Đặng Đức Nam	18/09/2006	CCQ2406C		Nam	6,7	7,3	7,1
6	2124060087	Bùi Đình Phong	23/07/2006	CCQ2406C		✓	1,4	0,9	1,1
7	2124060080	Nguyễn Minh Quang	22/07/2006	CCQ2406C		Quang	4,7	5,2	5,0
8	2124060095	Siu Ron	19/10/2006	CCQ2406C		Ron	6,3	7,5	7,0
9	2124060075	Bùi Trí Tài	08/08/2006	CCQ2406C	X		0	0	0
10	2124060137	Đỗ Duy Tài	09/10/2005	CCQ2406C		Tài	7,1	7,6	7,4
11	2124060119	Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/2006	CCQ2406C		Thư	2,8	6,9	5,3
12	2124060110	Phạm Văn Tiền	21/01/2006	CCQ2406C		Tiền	8,6	8,4	8,5
13	2124060122	Hồ Minh Trí	21/08/2005	CCQ2406C		Trí	3,6	6,0	5,0
14	2124060101	Phan Gia Phúc Tú	14/02/2006	CCQ2406C		Tú	5,1	7,0	6,2
15	2124060107	Mai Anh Tuấn	04/02/2006	CCQ2406C	X		0,5	0	0,2
16	2124060090	Nguyễn Quang Vũ	04/12/2006	CCQ2406C		Vũ	4,4	6,4	5,6
17	2124060073	Nguyễn Văn Vương	12/01/2006	CCQ2406C		Vương	4,9	6,2	5,7
18	2124060128	Lý Kỳ Vy	19/08/2003	CCQ2406C		Vy	7,2	8,1	7,7

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22835408] - Lập trình ứng dụng
IoT (CCQ2406C)

CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

Số SV có mặt: 17...

Số bài thi: 17...

Số tờ giấy thi: 17...

Nguyễn Suyền

Nguyễn Suyền

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2124060108	Phạm Phi Bảo	05/03/2006	CCQ2406C		<u>Phi Bảo</u>	8,3	8,0	8,1
2	2124060097	Nguyễn Tấn Đức	07/06/2006	CCQ2406C		<u>Tấn Đức</u>	3,3	4,7	4,1
3	2124060114	Hoàng Thế Hiếu	15/10/2006	CCQ2406C		<u>Thế Hiếu</u>	5,9	7,5	6,9
4	2124060105	Lê Công Hùng	25/02/2006	CCQ2406C		<u>Công Hùng</u>	3,7	6,3	5,3
5	2124060089	Phạm Quốc Huy	16/12/2005	CCQ2406C		<u>Quốc Huy</u>	2,8	4,8	4,0
6	2124060076	Trần Đức Huy	20/02/2006	CCQ2406C		<u>Đức Huy</u>	3,7	6,0	5,1
7	2122140011	Nguyễn Công Lâm	18/01/2004	CCQ2214A		<u>Công Lâm</u>	3,9	5,8	5,0
8	2124060104	Nguyễn Minh Mẫn	01/01/2006	CCQ2406C		<u>Minh Mẫn</u>	3,3	6,5	5,2
9	2124060003	Huỳnh Minh Nhựt	29/11/2006	CCQ2406A		<u>Minh Nhựt</u>	4,3	6,0	5,3
10	2124060007	Nguyễn Duy Quang	30/06/2006	CCQ2406A		<u>Duy Quang</u>	3,7	5,8	5,0
11	2124060011	Lê Văn Thạch	11/04/2006	CCQ2406A		<u>Văn Thạch</u>	4,3	6,0	5,3
12	2124060024	Đỗ Thành Thắng	10/05/2006	CCQ2406A		<u>Thành Thắng</u>	5,7	6,3	6,1
13	2124060017	Ngô Quốc Thiện	28/04/2006	CCQ2406A		<u>Quốc Thiện</u>	4,4	4,3	4,3
14	2124060023	Nguyễn Đình Tiên	14/01/2006	CCQ2406A		<u>Đình Tiên</u>	8,4	2,2	4,7
15	2124060029	Lê Bá Tường	23/01/2006	CCQ2406A		<u>Bá Tường</u>	7,4	8,2	7,9
16	2124060031	Nguyễn Quốc Việt	14/10/2006	CCQ2406A		<u>Quốc Việt</u>	3,3	4,6	4,1
17	2124060009	Nguyễn Trần Quốc Vương	25/09/2006	CCQ2406A	X		0	0	0
18	2124060002	Thiều Quang Tấn Yên	04/07/2006	CCQ2406A		<u>Quang Tấn Yên</u>	7,9	7,6	7,7